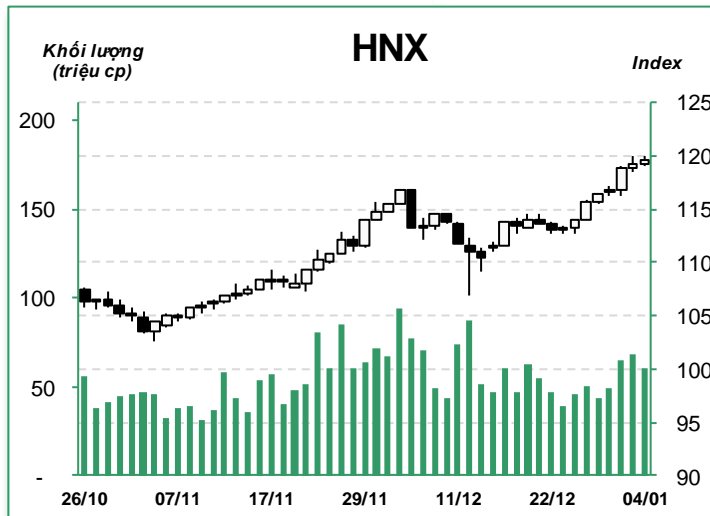
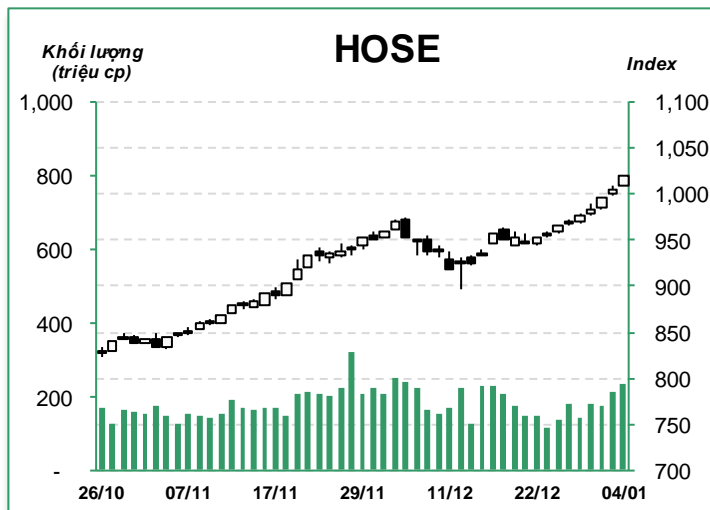


## Tổng quan thị trường

5/1/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>1,019.75</b>	<b>1.40%</b>	<b>1,014.15</b>	<b>0.94%</b>	<b>119.50</b>	<b>0.26%</b>
Cuối tuần trước	984.24	3.61%	975.52	3.96%	116.86	2.26%
Trung bình 20 ngày	957.76	6.47%	949.85	6.77%	114.29	4.55%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>252.91</b>	<b>6.58%</b>	<b>96.95</b>	<b>6.96%</b>	<b>61.21</b>	<b>-29.44%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>235.43</b>	<b>10.66%</b>	<b>91.54</b>	<b>6.09%</b>	<b>59.87</b>	<b>-12.56%</b>
Trung bình 20 ngày	174.86	34.64%	56.47	62.11%	54.08	10.72%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>6,214.84</b>	<b>-2.01%</b>	<b>3,634.62</b>	<b>2.40%</b>	<b>988.21</b>	<b>-43.59%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>5,453.89</b>	<b>-3.91%</b>	<b>3,205.00</b>	<b>-3.66%</b>	<b>966.97</b>	<b>-16.31%</b>
Trung bình 20 ngày	4,282.47	45.12%	2,370.01	53.36%	785.25	25.85%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	198	57%	24	80%	97	25%
<b>Số mã giảm</b>	103	30%	4	13%	82	21%
<b>Số mã đứng giá</b>	48	14%	2	7%	205	53%



Lợi thế từ việc giá dầu tăng mạnh, giá dầu WTI và Brent đều lần lượt vượt lên trên mức 60 và 67 USD/ thùng, mức cao nhất trong hai năm rưỡi qua, điều này đã hỗ trợ cho các cổ phiếu nhóm dầu khí có một phiên giao dịch trong sự hưng phấn. Trong đó, GAS tăng mạnh nhất trong phiên, dẫn dắt chỉ số VN-Index nổi rộng thành công 14 điểm. Trong khi đó, diễn biến trên sàn Hà Nội rung lắc hơn do áp lực bán vẫn đang lan tỏa ở các mã cổ phiếu xây dựng và phân bón.

Áp đảo với lực cầu tích cực, VN-Index đang từng bước tiến tới đỉnh cũ trong 10 năm qua. Kết phiên, chỉ số dừng chân tại 1019.75 điểm (+1.40%) với thanh khoản gia tăng, KLGD khớp lệnh đạt 235.4 triệu cổ phiếu (+10.7%), tương đương 5,454 tỷ đồng giá trị (-3.9%).

Nhóm dầu khí dẫn đầu đà tăng với nỗ lực lớn nhất đến từ GAS (+4.7%), PLX (+4.5%), PVD (+2.5%) và PXS (+6.8%). Cùng với đó, các cổ phiếu ngân hàng cũng duy trì sức hút khi liên tục nổi rộng được vùng giá CTG (+3.6%), BID (+2.8%), VPB (+3.6%), VCB (+0.9%). Ngoài ra, cổ phiếu bia SAB (+0.9%) cũng đồng góp tích cực cho chỉ số sau thông tin tạm ứng 35% cổ tức bằng tiền cùng với BHN (+4.8%), VNM (+0.4%), VCF (+7.0%). Nhóm bất động sản VIC (+0.6%), NVL (+1.0%), KDH (+5.0%) và xây dựng ROS (+1.2%), DIG (+5.6%), CTD (+1.3%), HBC (+0.7%) cũng có diễn biến tương tự, trong đó, cổ phiếu ROS bất ngờ được khối ngoại mua ròng với giá trị lớn, lên đến 117 tỷ đồng. Đồng thời, các cổ phiếu thép liên tục diễn biến tích cực trong những phiên gần đây, dẫn đầu bởi HPG (+1.3%). Kết thúc năm 2017, doanh nghiệp này đã công bố sản lượng bán đã cán mốc 3 triệu tấn thép thành phẩm các loại, tăng 25% so với năm 2016, kết quả này càng củng cố vị thế số 1 của Hòa Phát trong ngành thép Việt Nam. Ngoài ra, các cổ phiếu cùng ngành khác là HSG (+1.8%), DTL (+0.7%), HMC (+1.5%) cũng có diễn biến tăng điểm tích cực tương tự.

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
ROS	680.0	110.84
NVL	1,480.0	98.37
VNM	420.0	90.22
VRE	1,000.0	47.33
CTD	200.0	43.87
BID	1,500.0	40.20
VJC	153.2	22.74
PGC	1,548.0	22.37
GAS	150.0	14.85
HAG	1,616.2	11.33
<b>HNX</b>		
VGC	500.0	13.60
SHB	290.3	2.62
S99	220.0	1.26
HJS	49.5	1.04
HUT	83.2	0.83
DC4	91.4	0.79
VIX	36.4	0.38
MBS	27.0	0.35
VC7	17.0	0.29
HKB	20.0	0.07

Diễn biến của khối ngoại trên sàn HOSE tiếp tục là mua ròng với giá trị đạt 315.7 tỷ đồng (36.2%), tập trung ở các mã ROS (+117.0 tỷ), BID (+61.8 tỷ), VIC (+55.8 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở SSI (-37.9 tỷ), SCR (-30.1 tỷ), CTD (-16.3 tỷ).

Sàn Hà Nội cũng giữ được sắc xanh tương tự, tuy nhiên lực cung-cầu còn khá giằng co khiến chỉ số chỉ đóng cửa tăng điểm nhẹ tại mốc 119.50 điểm (+0.26%) với KLGD khớp lệnh đạt 59.9 triệu cổ phiếu (-12.6%), tương đương 967.0 tỷ đồng giá trị (-16.3%).

Chỉ số tăng điểm nhờ vào đóng góp chủ yếu đến từ cổ phiếu dầu khí PVS (+1.2%) sau khi doanh nghiệp này công bố kết quả ước tính đạt 14,800 tỷ đồng doanh thu và 1,000 tỷ đồng lợi nhuận, vượt 43% chỉ tiêu lợi nhuận cả năm. Ngoài ra, PVC (+3.2%), PVB (+2.4%), PGS (+0.8%) cũng có diễn biến tăng điểm tương tự. Ngoài ra, nhóm vật liệu xây dựng cũng hỗ trợ tích cực cho chỉ số với bộ đôi VCS (+1.6%) và GKM (+1.3%) cùng với cổ phiếu cảng biển CDN (+8.4%) và các mã bất động sản CEO (+3.9%), API (+2.4%), PV2 (+3.8%), HLD (+0.8%). Trong khi đó, diễn biến giảm điểm lại rơi vào nhóm cổ phiếu phân bón DGL (-2.3%), PSW (-9.4%), PCE (-9.4%) và xây dựng VCG (-0.9%), SDU (-9.8%), L14 (-3.3%), gây áp lực mạnh nhất đè nén chỉ số.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng trên sàn Hà Nội với giá trị đạt 13.5 tỷ đồng, tập trung bán ròng ở các mã PVS (-19.8 tỷ), HLD (-2.1 tỷ), NTP (-1.5 tỷ) và các cổ phiếu VGC (+2.1 tỷ), VCG (+1.9 tỷ), SHB (+1.5 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ chín liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng mạnh và duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường tích cực. Không những vậy, xu hướng tăng điểm đang khá tích cực và rõ ràng, khi chỉ số tiếp tục đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo đường ADX đi lên vùng 39 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu củng cố xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác, như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 1.028 điểm (Fib 61.8). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có diễn biến tương tự. Chỉ số tiếp tục đi lên thứ bảy liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA 20 cho thấy xu hướng phục hồi có thể còn tiếp diễn. Chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 119.8 điểm (Fib 161.8), trong trường hợp ngưỡng kháng cự hiện tại bị phá vỡ, thì ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là ngưỡng tâm lý 125 điểm. Nhìn chung, xu hướng tăng điểm của thị trường đang tiếp diễn, thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư có thể tiếp tục tích lũy thêm các cổ phiếu có tính dẫn dắt, có kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 4/2017 và triển vọng kinh doanh 2018 khả quan.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VCF	310.3	11.6	7.0%
ITA	3.5	8,855.0	7.0%
PTC	6.0	23.3	7.0%
QCG	16.2	1,986.3	7.0%
PAN	43.3	212.4	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SII	21.3	0.2	-7.0%
VPS	18.2	1.0	-6.9%
VID	6.8	53.9	-6.9%
LAF	11.9	0.2	-6.7%
COM	54.8	0.1	-6.6%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
STB	13.6	360.0	1.9%
VIC	81.0	239.6	0.6%
HPG	48.2	222.9	1.3%
SSI	30.1	211.7	-0.3%
ROS	164.0	181.6	1.2%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	13.6	26,486.1	1.9%
FLC	6.8	11,573.2	0.4%
HQC	2.7	9,080.0	3.4%
ITA	3.5	8,855.0	7.0%
SSI	30.1	7,008.6	-0.3%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HVA	5.5	886.7	10.0%
SDG	22.0	0.1	10.0%
INC	12.1	0.1	10.0%
TV3	36.5	1.5	9.9%
VE1	19.3	41.6	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ALT	13.5	0.1	-10.0%
TPP	12.6	31.4	-10.0%
ATS	51.7	27.5	-9.9%
SDU	11.1	1.3	-9.8%
MCF	15.9	2.1	-9.7%

#### Top 5 giá trị

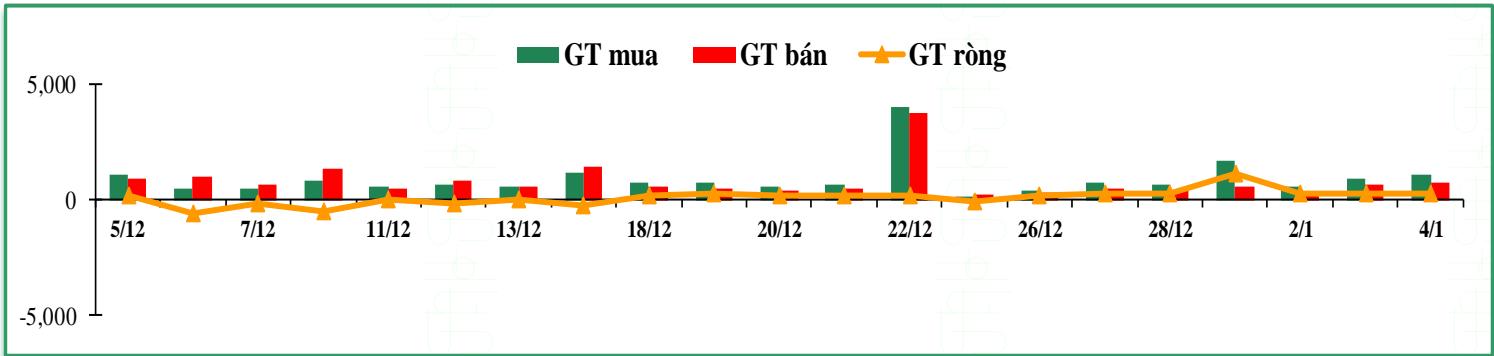
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	38.8	246.4	0.3%
PVS	25.6	229.0	1.2%
SHB	9.8	89.4	0.0%
SHS	21.3	55.5	-0.5%
VCG	23.1	45.3	-0.9%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	9.8	9,071.9	0.0%
PVS	25.6	8,826.5	1.2%
ACB	38.8	6,365.6	0.3%
KLF	3.4	3,992.9	3.0%
HKB	3.1	2,742.6	3.3%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,014.1	18.6%	698.5	12.8%	315.7
HNX	49.5	5.1%	62.9	6.5%	-13.5
<b>Tổng số</b>	<b>1,063.6</b>		<b>761.4</b>		<b>302.2</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	214.8	206.7	0.4%
ROS	164.0	117.1	1.2%
HPG	48.2	80.6	1.3%
VIC	81.0	75.1	0.6%
BID	27.6	61.8	2.8%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	214.8	189.7	0.4%
SSI	30.1	64.4	-0.3%
HPG	48.2	61.1	1.3%
GAS	102.0	41.3	4.7%
CTD	230.0	39.1	1.3%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	164.0	117.0	1.2%
BID	27.6	61.8	2.8%
VIC	81.0	55.8	0.6%
PLX	78.6	30.9	4.5%
KDC	44.3	25.4	1.1%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	27.2	23.5	-0.7%
PVS	25.6	11.1	1.2%
VCG	23.1	2.2	-0.9%
DBC	28.6	1.7	1.1%
SHB	9.8	1.5	0.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	25.6	30.9	1.2%
VGC	27.2	21.4	-0.7%
NTP	66.2	2.2	0.2%
HLD	13.0	2.1	0.8%
BCC	7.2	1.5	-1.4%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	27.2	2.1	-0.7%
VCG	23.1	1.9	-0.9%
SHB	9.8	1.5	0.0%
WCS	163.0	1.2	2.2%
DBC	28.6	1.1	1.1%

## Tin trong nước

### Giữ nguyên giá xăng, tăng một loạt giá dầu

Chiều ngày 4/1, liên Bộ Công Thương – Tài chính quyết định giữ nguyên giá xăng E5 RON92 và tăng giá các loại dầu.

Cụ thể, giá xăng E5 giữ ổn định. Giá dầu diesel 0.05S, dầu hỏa, và dầu mazut 180CST 3.5S tăng lần lượt 360 đồng/lít, 495 đồng/lít và 235 đồng/kg.

Sau khi thực hiện điều chỉnh, giá xăng E5 RON92 không cao hơn 18.243 đồng/lít; giá dầu diesel 0.05S: không cao hơn 15.529 đồng/lít; dầu hỏa không cao hơn 14.112 đồng/lít và dầu mazut 180CST 3.5S không cao hơn 12.617 đồng/kg.

### Doanh thu bán lẻ đạt gần 130 tỉ đô la Mỹ

Kết thúc năm 2017, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 2.937.300 tỉ đồng (tương đương 129,56 tỉ đô la Mỹ), tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước, theo số liệu của Tổng cục Thống kê.

Theo cơ quan thống kê, đây cũng là mức tăng trưởng khá cao so với những năm trước đó. Cụ thể năm 2016 doanh thu bán lẻ đạt khoảng 118 tỉ đô la Mỹ, tăng 10,2% so với năm 2015. Năm 2015 đạt gần 110 tỉ đô la Mỹ. Điều này cho thấy thị trường bán lẻ trong nước tiếp tục có xu hướng tăng trưởng ổn định và là thị trường tiềm năng cho các nhà bán lẻ nước ngoài.

Đáng chú ý, doanh thu bán lẻ ô tô tăng 14%, đá quý và kim loại quý tăng 13,2%, mặt hàng gỗ và vật liệu xây dựng tăng 12,8%, lương thực và thực phẩm tăng 11,1%, vật phẩm văn hóa và giáo dục tăng 10,2%, hàng may mặc tăng 9,6%, dịch vụ phương tiện đi lại tăng 8,6%, mặt hàng đồ dùng, dụng cụ và trang thiết bị gia đình tăng 8,5%.

Một số địa phương có mức tăng trưởng khá cao là Thanh Hóa tăng 13,7%, Tiền Giang tăng 13,3%, Hà Giang tăng 12,8%, Hải Phòng tăng 12,5%, Hà Nội tăng 11,4% và TP HCM tăng 10,1%.

Điều này cho thấy thị trường bán lẻ trong nước đang có tính thu hút trở lại đối với các nhà đầu tư nước ngoài, bởi Việt Nam đã tuột khỏi danh sách 30 thị trường bán lẻ hấp dẫn nhất thế giới trong năm 2012, trong khi từng đứng đầu danh sách này trong năm 2008, xếp vị trí thứ 6 trong năm 2009, thứ 14 trong năm 2010 và thứ 23 trong năm 2011.

Tương tự, theo nhận định của Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) thuộc giai đoạn 1 của dự án nghiên cứu ngành bán lẻ Việt Nam 2017-2020 (được công bố vào cuối tháng 10-2017), ngành bán lẻ Việt Nam được dự báo là ngành kinh doanh bền bỉ, ổn định, thu hút sự tham gia đầu tư của nhiều doanh nghiệp nước ngoài trước bối cảnh dân số đông, tình hình kinh tế khởi sắc, sức chi tiêu tốt...

Nhưng kèm theo đó thị trường cũng sẽ cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn, doanh nghiệp nội địa buộc phải có những chiến lược mới để giữ vững thị phần và cải thiện uy tín của mình trước những đối thủ nước ngoài đáng gờm có lợi thế hơn hẳn về vốn, công nghệ, kinh nghiệm, nhân sự...

## Tin doanh nghiệp niêm yết

---

**PVS ước lãi 2017 đạt 1.000 tỷ đồng, vượt 43% kế hoạch năm**

**Doanh thu PVS năm 2017 ước 14.800 tỷ đồng, vượt 14% kế hoạch cả năm.**

Tổng kết năm 2017, doanh thu hợp nhất ước 14.800 tỷ, thực hiện 114% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế đạt 1.000 tỷ đồng, vượt 43% kế hoạch năm.

**Giá HBC giảm sâu, Pyn Elite gom thêm cổ phiếu**

**Pyn Elite đã mua xong 626.960 cổ phiếu HBC, tăng tỷ lệ sở hữu lên 15,08%.**

Quỹ đầu tư đến từ Phần Lan Pyn Elite Fund (Non-Ucits) vừa có báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn tại Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hoà Bình (HoSE: HBC).

Cụ thể, Pyn Elite đã mua qua sàn 626.960 cổ phiếu HBC vào ngày 2/1. Như vậy, số lượng cổ phần mà quỹ này sở hữu tại HBC là gần 19,6 triệu cp, tương ứng với tỷ lệ 15,08%.

Tạm tính theo giá HBC ngày 2/1 là 43.000 đồng/cp, số tiền mà Pyn Elite chi ra khoảng 27 tỷ đồng. Đây cũng là mức giá thấp nhất trong hơn 3 tháng qua của HBC.

**IPO Vinafood II: Bán 114,8 triệu cp công khai, giá khởi điểm 10.100 đồng/cp**

Thủ tướng Chính phủ vừa ký quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam (Vinafood II).

Theo phương án cổ phần hóa, vốn điều lệ của Vinafood II là 5.000 tỷ đồng. Trong đó, Nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ, tương đương 255 triệu cổ phần; thực hiện chào bán công khai 114,8 triệu cổ phần, tương đương 22,97% vốn với giá khởi điểm 10.100 đồng/cổ phần; chào bán cho nhà đầu tư chiến lược 125 triệu cổ phần, chiếm 25% vốn; còn lại bán ưu đãi cho người lao động gần 5 triệu cổ phần (0,99% vốn) và bán cho công đoàn 200.000 cổ phần (0,04% vốn).

Thời gian bán cổ phần trong 3 tháng, kể từ ngày phương án cổ phần hóa được phê duyệt.

---

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	81.0	74.0	9.5%	93.2	70.0	26%	-5%	Xu hướng tăng đang tiếp diễn

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CSV	Nắm giữ	7/12/2017	37.9	35.1	8.0%	44.4	33.5	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 44.4 ngàn
2	NVL	Nắm giữ	13/12/2017	67.6	62.5	8.2%	68.0	61.0	9%	-2%	
3	TCM	Nắm giữ	15/12/2017	29.7	28.1	5.7%	32.7	26.1	16%	-7%	
4	SSI	Nắm giữ	18/12/2017	30.1	27.1	11.1%	31.6	25.8	17%	-5%	
5	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	81.0	74.0	9.5%	93.2	70.0	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 93.2 ngàn
6	MBB	Mua	19/12/2017	26.4	24.7	6.7%	27.6	23.2	12%	-6%	
7	DVN	Nắm giữ	27/12/2017	22.1	20.8	6.3%	24.3	19.0	17%	-9%	
8	SHB	Mua	28/12/2017	9.8	9.2	6.5%	10.0	8.8	9%	-4%	
9	VRE	Mua	3/1/2018	47.2	47.4	-0.3%	54.0	45.6	14%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">DBD</a> (New)	UPCOM	53,300	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
<a href="#">PME</a> (New)	HOSE	86,000	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
<a href="#">PLP</a> (New)	HOSE	20,200	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
<a href="#">GAS</a> (New)	HOSE	102,000	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
<a href="#">DCM</a> (New)	HOSE	13,750	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a> (New)	HOSE	66,000	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a>	HOSE	53,700	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a>	HOSE	66,200	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a>	HOSE	102,500	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	37,100	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	115,900	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	85,700	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	8,610	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	134,900	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	41,200	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	14,100	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	48,400	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	214,800	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
<a href="#">DGW</a>	HOSE	21,000	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
<a href="#">NAF</a>	HOSE	19,800	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
<a href="#">TCM</a>	HOSE	29,700	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%
<a href="#">BFC</a>	HOSE	33,000	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.